

Số: 444/TB-CHKQTTSN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2025

## THÔNG BÁO

**Kết quả lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh tại vị trí T3-DD123, T3-DD204, T3-DD326-A, T3-DD326-B, T3-DA110 của hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ Nhà hàng/Restaurant tại nhà ga hành khách T3 - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”**

Kính gửi: Công ty TNHH Autogrill VFS F&B

Địa chỉ: Lầu 1, Kios 1.1.16, ga đi quốc tế, sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, Trường Sơn, phường 2 Q. Tân Bình, Tp.HCM.

Căn cứ Quyết định số 433/QĐ-CHKQTTSN ngày 23/01/2025 của Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh tại vị trí T3-DD123, T3-DD204, T3-DD326-A, T3-DD326-B, T3-DA110 của hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ Nhà hàng/Restaurant tại nhà ga hành khách T3 - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”.

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP trân trọng thông báo kết quả lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh hạng mục nêu trên với các nội dung cụ thể như sau:

### 1. Tên đơn vị hợp tác trúng lựa chọn:

Công ty	Công ty TNHH Autogrill VFS F&B.
Địa chỉ	Lầu 1, Kios 1.1.16, ga đi quốc tế, sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, Trường Sơn, phường 2 Q. Tân Bình, Tp.HCM.

### 2. Thông tin mặt bằng

Mặt bằng trúng lựa chọn hợp tác kinh doanh dịch vụ Nhà hàng/Restaurant tại nhà ga hành khách T3 - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất



STT	Mã vị trí mặt bằng	Số lượng (vị trí)	Diện tích (m <sup>2</sup> )
1	T3-DD123	1	175,00
2	T3-DD204	1	193,00
3	T3-DD326-A	1	132,00
4	T3-DD326-B	1	120,00
5	T3-DA110	1	165,00

- Diện tích có thể thay đổi theo thực tế khai thác căn cứ trên Biên bản tiếp nhận mặt bằng/Biên bản nghiệm thu lắp đặt và đưa mặt bằng vào khai thác

**3. Loại hợp đồng:** Hợp đồng hợp tác kinh doanh.

**4. Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh**

a. Lợi ích hợp tác

Được xác định: phân chia theo doanh thu

$$Li = t * D$$

Trong đó:

**Li** : Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh TIA được phân chia hàng tháng.

**t** : Tỷ lệ phân chia (tỷ lệ %).

**D** : Doanh thu thực tế phát sinh từ hoạt động hợp tác kinh doanh (chưa bao gồm thuế GTGT).

b. Tỷ lệ phân chia, Lợi ích hợp tác tối thiểu:

STT	Mã vị trí Mặt bằng	Số lượng (vị trí)	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tỷ lệ phân chia (t)	Lợi ích hợp tác tối thiểu TIA được phân chia hàng tháng (Li <sub>min</sub> ) (VND/m <sup>2</sup> /tháng)
1	T3-DD123	1	175,00	19%	1.600.000
2	T3-DD204	1	193,00	19%	2.000.000
3	T3-DD326-A	1	132,00	19%	2.000.000
4	T3-DD326-B	1	120,00	19%	2.000.000
5	T3-DA110	1	165,00	20%	950.000

- ❖ Lợi ích hợp tác chưa bao gồm thuế GTGT, chi phí sử dụng điện, nước, chi phí thi công, thiết kế, lắp đặt, cấp nguồn điện, điện thoại, internet và các chi phí khác (nếu có).

## 5. Thời hạn thực hiện hợp đồng:

**5 (năm)** năm kể từ ngày ký Biên bản Xác nhận nghiệm thu mặt bằng đưa vào khai thác.

Cảng đề nghị đơn vị trúng lựa chọn cử đại diện theo pháp luật của đơn vị có mặt tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất để hoàn thiện và ký kết hợp đồng, cụ thể:

- Địa điểm: Phòng Kinh doanh 211 – tòa nhà Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- Thời gian: 9h30 ngày .24../.1../2025.

Trân trọng thông báo./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị tham gia;
- P.KD;
- Lưu: VT *VT*



**GIÁM ĐỐC**

**ĐANG NGỌC CƯƠNG**

